**KẾ HOẠCH DẠY HỌC TUẦN 25**

*(Từ ngày 10/03/2025 đến ngày 14/03/2025)*

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Thứ****Ngày/tháng** | **Buổi** | **Tiết học** | **Lớp** | **Tên bài dạy** | **Đồ dùng** |
| 311/3 | Sáng | 1 | 1A | **Chủ đề: Gia đình**Bài 2: Bình hoa muôn sắc (2 tiết) | Tranh mẫu |
| 2 |
| 3 | 4A | **Chủ đề: Quê hương – Đất nước**Bài 3: Món ăn truyền thống (2 tiết) |  |
| 4 |  |
| 412/3 | Sáng | 1 | 1C | **Chủ đề: Gia đình**Bài 2: Bình hoa muôn sắc (2 tiết) | Tranh, ảnh mẫu |
| 2 |
|  |  |  |
|  |
|  |
| 513/3 | Sáng | 1 | 5C | **Chủ đề: Cuộc sống quanh em**Bài 1: Mùa thu hoạch (2 tiết) | Một số tranh Bài mẫu |
| 2 |
| 3 | 2B | **Chủ đề: Khu rừng nhiệt đới**Bài 4: Chú hổ trong rừng (2 tiết) |
| 4 |
| Chiều | 5 | 2A |
| 6 |
| 614/3 |  | 1 | 3B | **Chủ đề: Khu vườn nhỏ**Bài 1: Cây trong vườn (2 tiết) | Một số tranh Bài mẫu |
| 2 |
| 3 | 3Á |
| 4 |

*Bến Tắm, ngày tháng 03năm 2025*

 **Kí duyệt của BGH**

 **Nguyễn Thị Hằng**

**KẾ HOẠCH DẠY HỌC TUẦN 26**

*(Từ ngày 17/03/2025 đến ngày 21/03/2025)*

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Thứ****Ngày/tháng** | **Buổi** | **Tiết học** | **Lớp** | **Tên bài dạy** | **Đồ dùng** |
| 317/03 | Sáng | 1 | 5B | **Chủ đề: Cuộc sống quanh em**Bài 1: Mùa thu hoạch (2 tiết) | Tranh, ảnh mẫu |
| 2 |
| 3 | 4B | **Chủ đề: Quê hương – Đất nước**Bài 3: Món ăn truyền thống (2 tiết) |
| 4 |
| 418/03 | Sáng | 3 | 1B | **Chủ đề: Gia đình**Bài 2: Bình hoa muôn sắc (2 tiết) | Tranh mẫu |
| 4 |
| 519/03 | Sáng | 1 | 5A | **Chủ đề: Cuộc sống quanh em**Bài 1: Mùa thu hoạch (2 tiết) | Tranh mẫu |
| 2 |
| 3 | 4C | **Chủ đề: Quê hương – Đất nước**Bài 3: Món ăn truyền thống (2 tiết) |
| 4 |

*Bến Tắm, ngày tháng 03 năm 2025*

 **Kí duyệt của BGH**

 **Nguyễn Thị Hằng**

**TUẦN 23,24**

**Môn: Mĩ thuật 1**

**Chủ đề: Gia đình**

**Bài 1: Gia đình em** *(Số tiết: 2 tiết )*

Thời gian thực hiện:

 Thứ ba, ngày 25/2/2025 – T1,2 lớp1A

 Thứ tư, ngày 26/2/2025 – T1,2 Lớp 1C

 Thứ tư, ngày 05/03/2025 – T3,4 Lớp 1B

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

\*HS cần đạt sau bài học:

- Quan sát, nhận thức: HS nhận biết được cách tạo hình nhân vật bằng xé và dán giấy màu.

- Sáng tạo và ứng dụng: HS tạo được hình nhân vật bằng giấy màu.

- Năng lực: HS hình thành và phát triển năng lực cảm nhận và hiểu biết Mĩ thuật, năng lực thể hiện Mĩ thuật, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo, năng lực giao tiếp và hợp tác.

**II. CHUẨN BỊ:**

**1. Đồ dùng:**

***\* Giáo viên:***

- Sách học MT lớp 1.

- Sản phẩm, tranh, ảnh về gia đình.

***\* Học sinh:***

- Sách học MT lớp 1.

- Bút chì, tẩy, màu vẽ, giấy màu, tạp chí, hồ dán, que đỡ...

**2. Phương pháp và hình thức tổ chức.**

- GV sử dụng PP thuyết trình, phân tích, vấn đáp, trực quan, thảo luận, thực hành, đánh giá...

- Hoạt động cá nhân.

- Hoạt động nhóm.

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

**Môn: Mĩ thuật 2**

**Chủ đề: Khu rừng nhiệt đới**

**Bài 3: Tắc kè hoa (***Số tiết: 2 tiết )*

Thời gian thực hiện: Thứ năm, ngày 27/2/2025 – Tiết 3,4 lớp 2B, Tiết 5,6 lớp 2A.

 **I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT.**

 - Kể tên được một số động vật bò sát. Tắc kè hoa mà em được nhìn thấy.

 - Biết cách thực hiện một số hình thức mĩ thuật để diễn tả vẻ đẹp của loài tắc kè.

 - Tạo được các sản phẩm mĩ thuật theo chủ đề tắc kè hoa bằng cách vẽ, xé, dán bằng lá cây.

 - Cảm nhận được vẻ đẹp của con vật,…thông qua chấm, nét, hình màu, không gian trong sản phẩm mĩ thuật.

 - Cảm nhận được sự hài hòa, chuyển động của con vật, hình chấm, nét, hình, màu,…trong các sản phẩm mĩ thuật.

 - Nhận ra vẻ đẹp của các con vật quen thuộc, yêu quí con vật, yêu thiên nhiên.., và có ý thức giữ gìn môi trường.

 - Năng lực giao tiếp, hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

 - Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế.

 - Bước đầu hình thành một số tư duy về chấm, nét, hình, màu trong mĩ thuật.

 - Tạo ra được các sản phẩm mĩ thuật về con vật tắc kè hoa quen thuộc theo nhiều hình thức.

 - Bồi dưỡng tình yêu thương con vật và có ý thức giữ gìn môi trường trong thiên nhiên.

**II. CHUẨN BỊ:**

 **1. Đối với giáo viên.**

 - Giáo án, SGK, SGV.

 - Ảnh, tranh vẽ về tắc kè hoa.

 - Hình ảnh một số tắc kè hoa được sáng tạo từ hình vẽ, và ảnh tắc kè hoa trong tự nhiên. Video về con tắc kè hoa.

 **2. Đối với học sinh.**

 - SGK.

 - Giấy vẽ, bút chì, tẩy, màu vẽ, kéo, hồ dán.

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

**Môn: Mĩ thuật 3**

**Chủ đề: Khu vườn nhỏ**

**Bài 1: Cây trong vườn***(Số tiết: 2 tiết )*

Thời gian thực hiện: Thứ sáu, ngày 28/2/2025 – Tiết 1,2 Lớp 3B. Tiết 3,4 Lớp 3A

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- HS chỉ ra được cách cắt, ghép các hình khối khác nhau tạo sản phẩm mĩ thuật.

- HS tạo được mô hình cây (3D) từ giấy, bìa và các vật liệu khác nhau.

- HS chia sẻ được cảm nhận về chất bề mặt vật liệu và sự tương phản của khối trong sản phẩm mĩ thuật.

- HS nhận biết được vai trò của cây xanh trong cuộc sống.

- HS có ý thức chăm sóc và bảo vệ cây.

**II. CHUẨN BỊ:**

**1.Giáo viên:**

- SGK, SGV mĩ thuật 3.

- Sản phẩm minh họa.

- Hình ảnh, video về một số loài cây.

**2. Học sinh:**

- Sách học MT lớp 3.

- Giấy, bìa màu, tạp chí cũ, kéo, bút chì, hồ dán, lõi cuộn giấy vệ sinh...

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

**Môn: Mĩ thuật 4**

**Chủ đề: Quê hương – Đất nước**

**Bài 2: Món ăn truyền thống** *(Số tiết: 2 tiết )*

Thời gian thực hiện: Thứ ba, ngày 25/2/2025 – Tiết 3,4 Lớp 4A.

 Thứ ba, ngày 04/03/2025 – Tiết 3,4 lớp 4B

 Thứ sáu, ngày 07/03/2025 – Tiết 3,4 Lớp 4C.

**I. YÊU CÀU CẦN ĐẠT:**

 - Nêu được cách biến đổi và kết hợp các hình khối cơ bản tạo sản phẩm mĩ thuật.

 - Tạo được mô hình món ăn truyền thống bằng đất nặn.

 - Chỉ ra được các dạng hình khối và màu nóng, màu lạnh có trong sản phẩm.

 - Chia sẻ được cảm nhận về vẻ đẹp và giá trị văn hóa của món ăn trong cuộc sống.

**1. Mức độ, yêu cầu cần đạt.**

 - Nêu được cách biến đổi và kết hợp các hình khối cơ bản tạo SPMT.

 - Tạo được mô hình món ăn truyền thống bằng đất nặn.

 - Chỉ ra được các dạng hình khối và màu nóng, màu lạnh có trong sản phẩm.

 - Chia sẻ được cảm nhận về vẻ đẹp và giá trị văn hóa của món ăn trong cuộc sống.

**2. Năng lực.**

 \* *Năng lực chung:* Năng lực giao tiếp, hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

 *\* Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo:* Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế.

\* *Năng lực chuyên biệt:* Bước đầu hình thành một số tư duy về hình ảnh các món ăn truyền thống tạo hình bằng đất nặn có trong mĩ thuật.

 - Tạo ra được các sản phẩm mĩ thuật về các thể loại điêu khắc có trang trí vào hình tượng món ăn truyền thống theo nhiều hình thức khác nhau.

**3. Phẩm chất.**

 - Bồi dưỡng tình yêu thương sáng tạo trong các sản phẩm đất nặn có trang trí bằng điêu khắc.

 - Biết tôn trọng sự khác biệt của mỗi cá nhân.

**II. CHUẨN BỊ:**

***1. Đối với giáo viên.***

 - Kế hoạch dạy học, Giáo án, SGK, SGV.

 - Máy tính trình chiếu PowerPoint (nếu có).

 ***2. Đối với học sinh.***

 - SGK. Giấy, bút, tẩy, màu vẽ. ĐDHT cá nhân.

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

**Môn: Mĩ thuật 5**

**Chủ đề: Cuộc sống quanh em**

**Bài 1: Mùa thu hoạch** *(Số tiết: 2 tiết )*

Thời gian thực hiện: Thứ năm, ngày 27/2/2025 – Tiết 1,2 Lớp 5C.

 Thứ ba, ngày 04/03/2025 – Tiết 1,2 Lớp 5B.

 Thứ năm, ngày06/03/2025 – Tiết 1,2 Lớp 5A.

I. - Nêu được cách thể hiện yếu tố chính, phụ trong tác phẩm, SPMT.

 - Tạo được SPMT 2D, 3D diễn tả cuộc sống quanh em

 - Chỉ ra được yếu tố, nguyên lí tạo nên hình ảnh chính, phụ và không gian trong tác phẩm, SPMT.

 - Chia sẻ được nét đẹp văn hóa trong cuộc sống và trong nghệ thuật.

**1. Mức độ, yêu cầu cần đạt.**

 - Nhận biết được: yếu tố thẩm mĩ ở sản phẩm, tác phẩm mĩ thuật và thực tiễn.

 - Nêu được cách sử dụng tư liệu hình ảnh để vẽ tranh theo đề tài.

 - Tạo được bức tranh thể hiện đề tài mùa thu hoạch trong cuộc sống.

 - Chỉ ra được hình màu thể hiện hoạt động trong bài vẽ và tác phẩm Mĩ thuật

 - Chia sẻ được vẻ đẹp và ý nghĩa của ngày mùa trong cuộc sống.

**2. Năng lực.**

 + *Năng lực chung:* Năng lực giao tiếp, hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

 *+ Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo:* Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế.

+ *Năng lực chuyên biệt:* Bước đầu hình thành một số tư duy về tranh thể hiện đề tài mùa thu hoạch trong cuộc sống, hình ảnh chính, phụ và không gian trong tác phẩm, SPMT.

 - Tạo ra được các sản phẩm Mĩ thuật về các thể loại tranh thể hiện đề tài mùa thu hoạch trong cuộc sống.

**3. Phẩm chất.**

 - Bồi dưỡng tình yêu thương sáng tạo trong các thể loại tranh thể hiện đề tài mùa thu hoạch trong cuộc sống.

 - Biết tôn trọng sự khác biệt của mỗi cá nhân.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU:**

***1. Đối với giáo viên.***

 - SGV *Mĩ thuật lớp 5.* SGK, *Mĩ thuật lớp 5.*

 - Kế hoạch dạy học, Giáo án, Giáo án điện tử.

 - Máy tính trình chiếu PowerPoint (nếu có).

 ***2. Đối với học sinh.***

 - SGK. Giấy, bút, tẩy, màu vẽ. ĐDHT cá nhân.

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

*Bến Tắm, ngày tháng 2 năm 2025*

 **Kí duyệt của BGH**

 **Nguyễn Thị Hằng**